



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV # 040-334

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

VEWL.#

I-171 : Yes, No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYỄN NHƯ QUAN
Last Middle First
- Current Address 2.30 Dội 16 / Khu 2 Hām Tân (Thuận Hải)
(Has been released on February 1988)
- Date of Birth 8/29/37 Place of Birth Cần Thơ
- Previous Occupation (before 1975) Major - Trợ tá Căn về Tổng Thống VNCH
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From After 1975 To Present time
3. SPONSOR'S NAME: Trọng Nhựt Nguyễn (Brother)
Name
- Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

Liêu Thị Mối

Mother

Nguyễn Nhựt Nguyễn same as above.

Brother

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. Name of principal applicant: Nguyễn Như Quan

NO DEPENDENTS



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV # 040-334

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

VEWL.# _____

I-171 : X Yes, _____

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYỄN NHƯ QUAN
Last Middle First
- Current Address Z.30 ĐỘI 16 / Khu 2. Hàm Tân (Thị trấn Hải)
- Date of Birth 8/29/37 Place of Birth Cần Thơ Province
- Previous Occupation (before 1975) MAJOR - TOÁN CÁN VỆ TỔNG THỐNG VNCH.
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From After May 1975 to Present time
Released on February 1980
3. SPONSOR'S NAME: TRẦN NHƯ NGUYỄN
Name
- _____
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship
<u>LIÊU THỊ MỸ</u>	<u>Mother</u>
_____	<u>Brother</u>
<u>Nguyễn Như Nguyễn - same as above</u>	_____

Hồ sơ hồ sơ
1) Nguyễn Như Nguyễn
2) Nguyễn Như

chưa... gible to file for the applicant under Category I of the
Xin kèm theo hồ sơ nd have not filed an Affidavit of Relationship (AOR),
số cần nộp này. aged to do so. Also, persons in the U.S. who are
petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130
must do so.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV # 040-334

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

VEWL.#

I-171 : ☒ Yes, ☐ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYỄN NHƯ QUAN
Last Middle First
Current Address Z.30 ĐỘC LẬP 16 / Khu 2. Hàm Tân (Thị trấn Hải)
Date of Birth 8/29/37 Place of Birth Cần Thơ Province
Previous Occupation (before 1975) MAJOR - TOÁN CẬN VỆ TỔNG THỐNG VNCH.
(Rank & Position) 06/
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From After May 1975 To Present time
(Released on February 1988)
3. SPONSOR'S NAME: TRUNG NHƯ NGUYỄN
Name
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship
<u>LIÊU THỊ MỎI</u>	<u>Mother</u>
<u>Nguyễn Như Nguyễn - same as above</u>	<u>Brother</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. Name of principal applicant:
Nguyễn Như Quân

NO DEPENDENTS

Cửu Thiên tá Nguyễn Như
Quân
Tha ngày 13 thg 2 năm 1988

IV 15503 / RDI / KIM 55 520

BỘ NỘI VỤ
Trại Thị trấn
Số /HS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Hợp lớp - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLT/ĐB
hành theo công văn số
2503 ngày 27 tháng 11
năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1967 của Bộ Nội vụ
Thực hành án văn, quyết định tha số 64 ngày 15 tháng 2 năm 1988
của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh NGUYỄN NHƯ QUÂN Sinh năm 1937
Các tên gọi khác

Nơi sinh Đàn Thọ

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 60 E Ngõ tung châu quận 1 TP HCM

Cán bộ Trưởng ban chấp hành phòng truyền tin (Huân tá)

Bị bắt ngày 15/6/76 tại An phận TRỢ

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, công thành năm tháng

Đã được giảm án lần, công thành năm tháng

Nay về cư trú tại 60 E Ngõ tung châu Q1 TP HCM

Nhân xét quá trình cải tạo

Quá trình cải tạo ở trại anh Quân có cố gắng.

Trong lao động học tập và chấp hành nội qui.

Tiến đi đúng đường lối cải tạo và về gia đình.

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã

Trước ngày 15 tháng 2 năm 1988

Lưu trữ ngay tại
Của NGUYỄN NHƯ QUÂN

Danh bản số

Trại

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Quân

Ngày 13 tháng 2 năm 1988

Phó Trưởng trại

(ghi rõ họ, tên, cấp bậc, chức vụ)

Nguyễn Văn...

NGUYỄN NHƯ QUÂN

228/16

1951/17

Công an quốc gia

Ông Nguyễn Văn Quan sinh năm 1937

Thị trấn

Chức vụ hiện tại: Cán bộ

Nay xin về 1951/17

Sông



Trưởng

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE
IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

IV 15503/RDI/KIM

P.O. Box 1270
St. Albans, VT 05478-1270
NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

LIEU, Moi Thi

NAME OF BENEFICIARY	
NGUYEN, Ouan	
CLASSIFICATION	FILE NO.
P1-1	ALPHA
DATE PETITION FILED	DATE OF APPROVAL OF PETITION
Mar. 28, 1988	April 08, 1988

DATE: April 20, 1988

The visa petition you filed has been approved. The beneficiary for whom you filed has been given the appropriate classification. Note the approval gives no assurance that the beneficiary will automatically be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Whether the beneficiary gets a visa is decided only when an application is made to a consular officer; whether the beneficiary is admitted or adjusts status in the United States is decided only when an application is made to an immigration officer.

1. ☐ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS PART OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE MADE TO THE UNITED STATES CONSUL.
2. ☐ IF YOU BECOME A NATURALIZED CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, PLEASE ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY BE HELPFUL TO THE BENEFICIARY IN GETTING A VISA FASTER.
3. ☒ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT Bangkok. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THE SERVICE. THIS SERVICE DOES NOT ISSUE VISAS IN OTHER COUNTRIES. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE EMPLOYEES OF THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. VISAS ARE ISSUED ACCORDING TO THE DATE THE PETITION WAS FILED. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE ADDRESSED TO THE UNITED STATES CONSUL.
4. ☐ YOUR PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS. (IF THE BENEFICIARY PREVIOUSLY SUBMITTED SUCH AN APPLICATION AND HAD IT RETURNED, IT SHOULD BE RESUBMITTED WITHIN 30 DAYS.)
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON THE PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT.
6. ☐ THE PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT, HOWEVER, UNTIL A VISA NUMBER IS AVAILABLE. INFORMATION ABOUT VISA NUMBERS MAY BE OBTAINED FROM THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE, BUREAU OF CONSULAR AFFAIRS, WASHINGTON, D.C.
7. ☐ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE BEING RETURNED WITH THIS FORM.
8. ☐ REMARKS.

VERY TRULY YOURS,
Robert C. Tebow
Center Director EAC

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

Has been released on Feb. 1988

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYỄN NHU QUAN
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH :
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): M Female (Nu): _____

MARITAL STATUS
(Tinh trang gia dinh): Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): _____

ADDRESS IN VIETNAM : c/o Bà Liễu Thị Nhân
(Dia chi tai Viet-Nam) 195/3 Ấp Bình Trầm Xã Hiệp Bình
Quận Thủ Đức, T.P Hồ Chí Minh

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) _____ No (Khong) _____

If Yes (Neu co): From (Tu): After 1975 To (Den): Present

PLACE OF RE-EDUCATION: Z. 30 Đồi 16 / Khu 2 Hàm Tân
CAMP (Trai tu) Tỉnh Thuận Hải

PROFESSION (Nghe nghiep): Thiếu tá Thiết Giáp (Armored Cavalry)
Trưởng Toán Cận Vệ Tổng Thống Phủ

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): 2 lần tại Trại T-Grif (Fort Knox)

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Major

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Cho tới ngày mất nước Date (nam): _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): _____ No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguai di theo): None
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): none

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguai Bao tro):
Trọng Như Nguyễn

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): _____ NO (khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Brother

NAME & SIGNATURE: Trọng Như Nguyễn Long Nguyen

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguai dien don nay)
(Địa chỉ như trên) Tel.: _____

DATE: 11 8 1987
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. Name of principal
applicant:

Nguyễn Như Quân

NO DEPENDENTS

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

(Has been released on Feb. 1988)

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN NHU QUAN
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH :
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam) : _____ Female (Nu) : _____

MARITAL STATUS (Tình trạng gia đình) : Single (Doc than) : _____ Married (Co lap gia đình) : _____

ADDRESS IN VIETNAM (Địa chỉ tại Việt-Nam) : 195/3 Ấp Bình Hòa Xã Hiệp Bình
Quận Thủ Đức TP. Hồ Chí Minh

POLITICAL PRISONER (Có là tù nhân tại VN hay không) : Yes (Có) _____ No (Không) _____
If Yes (Neu co) : From (Tu) : After 1975 To (Den) : Present

PLACE OF RE-EDUCATION : Z. 30 Đồi 16 / Khu 2
CAMP (Trai tu) Hải Tân Tỉnh Thuận Hải

PROFESSION (Nghề nghiệp) : Thiếu tá Thiết Giáp (Armored Cavalry)
Trụ Toà Cảnh Sát TP. Hồ Chí Minh

EDUCATION IN U.S. (Du học tại Mỹ) : 2 năm tại Fort Knox
VN ARMY (Quân đội VN) Rank (Cấp bậc) : Major
VN GOVERNMENT (Trong chính phủ VN) Position (Chức vụ) : Cho tới ngày mất nước Date (nam) : _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Đã có nộp đơn cho ODP) : Yes (Có) : _____
IV Number (Số hồ sơ) : 040-334
No (Không) : _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (Số người đi theo) : None
(Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chi tiết

MAILING ADDRESS IN VN (Địa chỉ liên lạc tại VN) : None

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Tên và Địa chỉ Thân nhân hay Người Bảo trợ) : Trọng Như Nguyễn

U.S. CITIZEN (Quốc tịch Hoa-Ky) : Yes (Có) : _____ No (Không) : Yes

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Liên hệ với tù nhân tại VN) : Brother

NAME & SIGNATURE : Trọng Như Nguyễn
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT (Tên, Chữ ký, Địa chỉ và Điện thoại của người diện đơn này) : (Address same as above)

DATE : 11 8 87
Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)

5. Name of principal applicant: Nguyễn Như Quan

NO DEPENDENTS



EMBASSY OF THE
UNITED STATES OF AMERICA
Bangkok, Thailand

To Whom It May Concern:

March 27, 1982

~~NGUYEN NHU QUAN~~, born August 29, 1937

Residing at: c/o Lieu Thi Nhan
195/3 Ấp Bình Triền
Xã Hiệp Bình, Huyện Thủ Đức
T.P. Hồ Chí Minh, Vietnam

Có 2 số IV (2 hồ sơ
bảo hộ)

(IV 15503) { Po me la Lien
thi Hock Bao Hu

(IV 040-3324) Po anh la
nguyen Nhu Trop
buc bo

~~Địa chỉ này không còn nữa~~

Actual address: c/o Mrs. Lieu Thi Nhan
195/3 Ấp Bình Triền
Xã Hiệp Bình, Quận Thủ Đức
Thành phố Hồ Chí Minh

Su Quan Hoa Ky cho phép nhưng người có tên trên đây đi Bangkok, Thai-lan, để nộp đơn tại Su Quan My để sang Hoa Ky, với điều kiện họ được khám sức khỏe tại Việt Nam, và được phỏng vấn qua đại diện Cao Ủy Liên Hiệp Quốc Dặc Trách Ty Nạn (UNHCR). Chung tôi yêu cầu giới tham quyền cấp cho họ Giấy Xuất Cảnh cùng những giấy tờ cần thiết để rời Việt Nam./The American Embassy gives permission for the above persons to come to Bangkok, Thailand to make application at this Embassy to go to the United States, provided that they have a medical examination in Vietnam and an interview by a representative of the United Nations High Commissioner for Refugees (UNHCR). We request the authorities to issue Exit Permits and the necessary documents to leave Vietnam.

Nhưng người kể trên đã được UNHCR đề nghị tới tham quyền Việt Nam theo Danh Sách Chieu Khan Nhập Cảnh Hoa Ky, so/The names above have been submitted to the Vietnamese authorities by the UNHCR on the American Visa Entry Working List, serial number 6228.

Sincerely,

Donald I. Golin
Director,
Orderly Departure Office

Cor: SY/NM/kh



EMBASSY OF THE
UNITED STATES OF AMERICA
Bangkok, Thailand

To Whom It May Concern:

March 27, 1982
Cố 2 số IV (2 hồ sơ)

NGUYEN NHU QUAN, born August 29, 1937

(IV 15503)

Residing at: c/o Lieu Thi Nhan
195/3 Ap Binh Trieu
Xa Hiep Binh, Huyen Thu Duc
T.P. Ho Chi Minh, Vietnam

IV 040-3346

{ DO me la Lieu
thi Mien bao tro.
DO anh la
Nguyen nhieu
trong bao tro.

Địa chỉ này không còn nữa

Actual address:

c/o Lieu Thi Nhan
195/3 Ap Binh Trieu
Xa Hiep Binh, Quan Thu Duc
Thanh pho Ho Chi Minh

Su Quan Hoa Ky cho phép nhưng người có tên trên đây đi Bangkok, Thai-lan, để nộp đơn tại Su Quan Mỹ để sang Hoa Kỳ, với điều kiện họ được khám sức khỏe tại Việt Nam, và được phỏng vấn qua đại diện Cao Ủy Liên Hiệp Quốc Dặc Trách Ty Nạn (UNHCR). Chúng tôi yêu cầu giới tham quyền cấp cho họ Giấy Xuất Cảnh cùng những giấy tờ cần thiết để rời Việt Nam./The American Embassy gives permission for the above persons to come to Bangkok, Thailand to make application at this Embassy to go to the United States, provided that they have a medical examination in Vietnam and an interview by a representative of the United Nations High Commissioner for Refugees (UNHCR). We request the authorities to issue Exit Permits and the necessary documents to leave Vietnam.

Những người kể trên đã được UNHCR đề nghị tôi tham quyền Việt Nam theo Danh Sách Chieu Khan Nhập Cảnh Hoa Kỳ, so/The names above have been submitted to the Vietnamese authorities by the UNHCR on the American Visa Entry Working List, serial number 6228

Sincerely,

Donald I. Golin
Director
Orderly Departure Office

Cor: SY/NM/kh

OCT 19/87

Tôi có 2 người con đang còn
ở trại Cải tạo (Hầm Tân - Thuận
Hải) tên là:

- 1) Nguyễn Như Sang (Trung tá)
- 2) Nguyễn Như Quan (Thiếu tá)

Địa chỉ tôi:

Bà Liêu - Thị - Mới



U.S. Department of Justice (INS)

Petition for Alien Relative

OMB No. 1115-0054

DO NOT WRITE IN THIS BLOCK — FOR EXAMINING OFFICE ONLY		
Case ID#	Action Stamp	Fee Stamp
A#		
G-28 or Volag #		
Section of Law: <input type="checkbox"/> 201 (b) spouse <input type="checkbox"/> 203 (a)(1) <input type="checkbox"/> 201 (b) child <input type="checkbox"/> 203 (a)(2) <input type="checkbox"/> 201 (b) parent <input type="checkbox"/> 203 (a)(4) <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> 203 (a)(5)		Petition was filed on _____ (priority date) <input type="checkbox"/> Personal Interview <input type="checkbox"/> Previously Forwarded <input type="checkbox"/> Pet. <input type="checkbox"/> Ben. "A" File Reviewed <input type="checkbox"/> Stateside Criteria <input type="checkbox"/> Field Investigations <input type="checkbox"/> I-485 Simultaneously <input type="checkbox"/> 204 (a)(2)(A) Resolved <input type="checkbox"/> 204 (h) Resolved
AM CON: _____		
REMARKS:		

A. Relationship

1. The alien relative is my: ☐ Husband/Wife ☐ Parent ☐ Brother/Sister ☒ Child

B. Information about you

1. Name (Family name in CAPS) **LIEU** (First) **MOI** (Middle) **THI**
2. Address (Number and Street) - (Apartment Number)
- (Town or City) (State/Country) (ZIP/Postal Code)
3. Place of Birth (Town or City) (State/Country)
TAIEN MY SOUTH VIETNAM
4. Date of Birth (Mo/Day/Year) 5. Sex 6. Marital Status
- 2-11-10** ☐ Male ☐ Married ☐ Single
- ☒ Female ☒ Widowed ☐ Divorced
7. Other Names Used (including maiden name)
NONE
8. Date and Place of Present Marriage (if married)
CANTHO, SOUTH VIETNAM
9. Social Security number 10. Alien Registration Number (if any)
A21-515-398
11. Names of Prior Husbands/Wives 12. Date(s) Marriage(s) Ended
NGUYEN NHU LONG DECEASED

C. Information about your alien relative

1. Name (Family name in CAPS) (First) (Middle)
 NGUYEN QUAN NHU
2. Address (Number and Street) (Apartment Number)
 195/3 AP BINH TRIEU, XA HIEP BINH
- (Town or City) (State/Country) (ZIP/Postal Code)
 QUAN THUDUC, HOCHIMINH CITY, VIETNAM
3. Place of Birth (Town or City) (State/Country)
 TAN AN SOUTH VIETNAM
4. Date of Birth (Mo/Day/Year) 5. Sex 6. Marital Status
 8/29/37 ☒ Male ☐ Married ☒ Single
☐ Female ☐ Widowed ☐ Divorced
7. Other Names Used (including maiden name)
 N/A
8. Date and Place of Present Marriage (if married)
 N/A
9. Social Security number 10. Alien Registration Number (if any)
 N/A
11. Names of Prior Husbands/Wives 12. Date(s) Marriage(s) Ended
 N/A

- 13. If you are a U.S. citizen, complete the following:**

My citizenship was acquired through (check one)

- ☐ Birth in the U.S.
☒ Naturalization

Give number of certificate, date and place it was issued

11473911 MAY 12, 82 US. DISTRICT CT.
MIDDLE DIST. OF PA.
HARRISBURG, PA

- ☐
- Parents**

Have you obtained a certificate of citizenship in your own name?

- ☒
- Yes
- ☐
- No

If "Yes," give number of certificate, date and place it was issued

SAME AS ABOVE

- 14a. If you are a lawful permanent resident alien, complete the following:**

Date and place of admission for, or adjustment to, lawful permanent residence, and class of admission:

- 14b. Did you gain permanent resident status through marriage to a United States citizen or lawful permanent resident?** ☐ Yes ☐ No

- 13. Has your relative ever been in the U.S.?**

- ☐ Yes ☒ No

- 14. If your relative is currently in the U.S., complete the following:**

He or she last arrived as a (visitor, student, stowaway, without inspection, etc.)

Arrival/Departure Record (I-94) Number

Date arrived (Month/Day/Year)

Date authorized stay expired, or will expire as shown on Form I-94 or I-95

- 15. Name and address of present employer (if any)**

Date this employment began (Month/Day/Year)

- 16. Has your relative ever been under Immigration proceedings?**

- ☐ Yes ☒ No Where _____ When _____

- ☐ **Exclusion** ☐ **Deportation** ☐ **Rescission** ☐ **Judicial Proceedings**

INITIAL RECEIPT

RESUBMITTED

RELOCATED

COMPLETED

C. (Continued) Information about your alien relative

16. List husband/wife and all children of your relative (if your relative is your husband/wife, list only his or her children).

Name	Relationship	Date of Birth	Country of Birth
------	--------------	---------------	------------------

N/A

17. Address in the United States where your relative intends to reside

(Number and Street)

(Town or City)

(State)

18. Your relative's address abroad

(Number and Street)

(Town or City)

(Province)

(Country)

195/3 AP BINHTRIEU, XA HIEP BINH, QUAN THUDUC, HOCHIMINH CITY, VIETNAM

19. If your relative's native alphabet is other than Roman letters, write his/her name and address abroad in the native alphabet:

(Name)	(Number and Street)	(Town or City)	(Province)	(Country)
--------	---------------------	----------------	------------	-----------

N/A

20. If filing for your husband/wife, give last address at which you both lived together:

From

To

(Name)	(Apt. No.)	(Town or City)	(State or Province)	(Country)	(Month)	(Year)	(Month)	(Year)
--------	------------	----------------	---------------------	-----------	---------	--------	---------	--------

N/A

21. Check the appropriate box below and give the information required for the box you checked:

☒ Your relative will apply for a visa abroad at the American Consulate in HO CHIMINH CITY VIETNAM
(City) (Country)

☐ Your relative is in the United States and will apply for adjustment of status to that of a lawful permanent resident in the office of the Immigration and Naturalization Service at _____
(City) (State)

If your relative is not eligible for adjustment of status, he or she will apply for a visa abroad at the American Consulate in _____
(City) (Country)

(Designation of a consulate outside the country of your relative's last residence does not guarantee acceptance for processing by that consulate. Acceptance is at the discretion of the designated consulate.)

D. Other Information

1. If separate petitions are also being submitted for other relatives, give names of each and relationship.

NGUYEN NHU SANG, (SON)

2. Have you ever filed a petition for this or any other alien before?

☒ Yes

☐ No

If "Yes," give name, place, and date of filing, and result. (INR) PHILADELPHIA 12/9/80 RESULT UNKNOWN.

Warning: The INS investigates claimed relationships and verifies the validity of documents. The INS seeks criminal prosecutions when family relationships are falsified to obtain visas.

Penalties: You may, by law be imprisoned for not more than five years, or fined \$250,000, or both, for entering into a marriage contract for the purpose of evading any provision of the immigration laws and you may be fined up to \$10,000 or imprisoned up to five years or both, for knowingly and willfully falsifying or concealing a material fact or using any false document in submitting this petition.

Your Certification

I certify, under penalty of perjury under the laws of the United States of America, that the foregoing is true and correct. Furthermore, I authorize the release of any information from my records which the Immigration and Naturalization Service needs to determine eligibility for the benefit that I am seeking.

Signature Mei Thi Hieu Date 02/25/88 Phone Number _____

Signature of Person Preparing Form If Other than Above

I declare that I prepared this document at the request of the person above and that it is based on all information of which I have any knowledge.

(Print Name)

(Address)

(Signature)

(Date)

Pennsylvania, February 25, 1988.

To : Mrs. Khúc Minh Thở -
President of the Families of
Vietnamese Political Prisoners Association.
P.O Box 5435 Arlington, Va 22205

From : Mrs. Liêu Thi Mỏi

Dear Mrs. Tho,

I, the undersigned, Lieu Thi Moi, 76 years of age,
widower, am presently residing at #

mother of :

- The former Army Lt Col. Nguyễn Như Sang, born on
March 10, 1932 at Cantho (VietNam) married having 4 children.
- The former Armored Cavalry Maj. Nguyễn Như Quan, born on August,
29, 1937 at Cantho (VietNam) is still single.

Both of them had been sent to Re-education Camp since June 1975
and were released recently several days before Vietnamese Lunar
New Year (Tet) 1988. They are actually residing at :

C/O Mrs. Lieu Thi Nhan, 195/3 ap Binh Trieu, Xa Hiep
Binh, Quan Thu Duc, Thanh Pho Ho Chi Minh, VietNam.

I would like to request your assistance, through your
Organization, to have the interview conducted with the Government
of the Socialist Republic of VietNam for allowing them to be
reunited with their families in the USA.

Your assistance will be greatly appreciated.

Sincerely Yours,

FN. 1 - Nguyễn Như Sang
(Immigration Visa #040333)
approved on Jan 16, 1986 by
INS/Philadelphia, Pennsylvania.

2 - Nguyễn Như Quan
(Immigration Visa #15503)
approved on March 27, 1982

Mỏi Thi Liêu

Liêu, Thi Mỏi

CAO THANH THI
NGUYEN THUY

Feb. 21 19 88

1792

68-101 1644
560

PAY TO THE
ORDER OF

HCI GIADINH TUNHAN C TRI

\$ 40.00

Forty and

no

DOLLARS

SOVRAN BANK.

Sovran Bank, N.A., Falls Church, Virginia

100

Chank

MEMO

TN: Nguyen Nhu Sang
Nguyen Nhu Quan
Nguyen Thi Binh

OCT 19/87

Tôi có 2 người con đang còn
ở trại Cải tạo (Hầm Tân - Thuận
Hải) tên là:

- 1) Nguyễn Như Sang (Trung Tá)
- 2) Nguyễn Như Quan (Thiếu Tá)

Địa chỉ tôi:

Bà Liêu - Thị - Mới

Mrs. Lieu Thi Moi

USA 22

Brother Jonathan
1832



Hội Gia Đình Tu Nhân Chính Tài

P.O. Box 5435

ARLINGTON VA 22205

OCT 22 1987

Pennsylvania, February 25, 1988.

To : Mrs. Khúc Minh Thỏ
President of the Families of
Vietnamese Political Prisoners Association.
P.O Box 5435 Arlington, Va 22205

From : Mrs. Liêu Thị Mỏi

Dear Mrs. Tho,

I, the undersigned, Lieu Thi Moi, 76 years of age,
widower, am presently residing at #

mother of :

- The former Army Lt Col. Nguyễn Như Sang, born on
March 10, 1932 at Cantho (VietNam) married having 4 children.
- The former Armored Cavalry Maj. Nguyễn Như Quan, born on August,
29, 1937 at Cantho (VietNam) is still single.

Both of them had been sent to Re-education Camp since June 1975
and were released recently several days before Vietnamese Lunar
New Year (Tet) 1988. They are actually residing at :

C/O Mrs. Lieu Thi Nhan, 195/3 ap Binh Trieu, Xa Hiep
Binh, Quan Thu Duc, Thanh Pho Ho Chi Minh, VietNam.

I would like to request your assistance, through your
Organization, to have the interview conducted with the Government
of the Socialist Republic of VietNam for allowing them to be
reunited with their families in the USA.

Your assistance will be greatly appreciated.

Sincerely Yours,

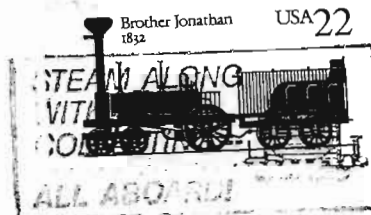
FN. 1 - Nguyễn Như Sang
(Immigration Visa #040333)
approved on Jan 16, 1986 by
INS/Philadelphia, Pennsylvania.

2 - Nguyễn Như Quan
(Immigration Visa #15503)
approved on March 27, 1982

Mỏi Thị Liêu

Liêu Thị Mỏi

Mrs. Lieu Thi Moi



Hội Gia Đình Tu Nhân Chính Trị

P.O. Box 5435

ARLINGTON VA 22205

OCT 22 1987

Mrs. Mai T. Lee



Mrs. Khuc Minh Tho
President of P.P. ASSN.
P. O. Box 5435
Arlington, Va. 22205-0635

MAR 03 1980

Pages Removed (S.S.)

1 page(s) was/were removed from the file of NGUYỄN NHƯ QUÂN
(8-29-1937) due to containing Social Security numbers. The page(s) was/were copied
with the Social Security numbers covered up. The copy/copies was/were placed back into
the above mentioned file and the original(s) was/were placed into the Restricted/Reserved
files.

-Anna Mallett

Date: JANUARY 11th 2008

C O N T R O L

Card
* Doc. Request; Form 111187
Release Order
Computer
Form "D"
* ODP/Date PAYG 2/29/88
Membership; Letter